

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2024

Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-BNN-CCPT ngày 28/02/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024.

Căn cứ Kế hoạch 110/KH-UBND ngày 23/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm (ATTP) và nâng cao khả năng cạnh tranh các sản phẩm nông lâm thủy sản của Việt Nam tại thị trường trong nước và quốc tế.

- Thống nhất chỉ đạo từ Trung ương tới địa phương, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các chương trình, kế hoạch, đề án về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

- Nâng cao vai trò của các ngành, các cấp, các đơn vị đối với công tác đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản; công tác này phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực

- Ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản phù hợp với những quy định mới của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- 100% các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản phù hợp với phân cấp; phân công lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản.

- Trên 85% cán bộ quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

2.2. Về an toàn thực phẩm

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đạt trên 99%.

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ, không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 93,0% trên tổng số cơ sở được thống kê.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định ATTP giảm 10% (so với năm 2023).

- Tỷ lệ cơ sở chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 hoặc tương đương tăng 10% (so với năm 2023).

- Tỷ lệ gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung công nghiệp đạt 20%.

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt - GAP (như VietGAP, GAHP và tương đương) tăng 20% so với năm 2023.

- Số lượng sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học được sử dụng tăng 20% (so với năm 2023).

- Số lượng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn tăng 20% (so với năm 2023).

2.3. Về chất lượng, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, nông nghiệp hữu cơ

- Số lượng sản phẩm OCOP lũy kế được công nhận đạt từ 3 sao trở lên năm 2024 tăng 20% so với năm 2023.

- Số lượng sản phẩm nông lâm thủy sản được xếp hạng theo bình chọn của Chương trình thương hiệu quốc gia tăng 10% (so với năm 2023).

- Diện tích nhóm đất nông nghiệp sản xuất hữu cơ đạt 1,0% tổng diện tích nhóm đất nông nghiệp; Diện tích đất trồng trọt hữu cơ đạt 1,0% tổng diện tích đất trồng trọt; Tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi hữu cơ đạt 1,0% tính trên tổng sản phẩm

chăn nuôi sản xuất trong nước; Diện tích nuôi trồng thủy sản hữu cơ đạt 0,5% tổng diện tích nuôi trồng thủy sản.

2.4. Về chế biến và phát triển thị trường

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối, liên kết tiêu thụ sản phẩm truyền thống, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP thông qua các Hội chợ, chương trình ký kết hợp tác tăng 20% so với năm 2023.

Dự kiến tổ chức năm 2024: triển khai 10 đợt xúc tiến thương mại, kết nối, liên kết tiêu thụ sản phẩm truyền thống, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP; 01 Hội nghị kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP, ký kết hợp tác với tỉnh Bình Định.

- Tốc độ tăng giá trị tăng thêm lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản đạt 7,5%; Tốc độ tăng giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi chế biến đạt 3,5%;

- Tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch của nông sản chủ lực giảm 1,0%/năm;

- Số sản phẩm, số doanh nghiệp được phép xuất khẩu nông lâm thủy sản đi các thị trường có yêu cầu cấp phép tăng 10% (so với năm 2023).

- Tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tăng 10% so với năm 2023.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Rà soát, tham gia góp ý hoàn thiện chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo chất lượng, ATTP và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường và triển khai thực hiện hiệu quả chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo chất lượng, ATTP và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

4. Phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

5. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

6. Chủ động thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm.

(Nội dung chi tiết và phân công tại phụ lục kèm theo)

III. NGUỒN KINH PHÍ

Nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch:

1. Bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của UBND tỉnh đã giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Kinh phí từ các chương trình, đề án, nghị quyết được lồng ghép để thực hiện nội dung kế hoạch.

3. Kinh phí từ các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

4. Kinh phí hỗ trợ của các Dự án, Tổ chức Quốc tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Buôn Ma Thuột và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về chất lượng, an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật. Công khai trên cổng thông tin điện tử kết quả phân loại A/B/C,... và các cơ sở được xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn để người tiêu dùng biết, lựa chọn thực phẩm an toàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính theo mức độ 3, 4 cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk và UBND các huyện, thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột, các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản; tuyên truyền các sản phẩm bảo đảm ATTP; các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, các sản phẩm đã được xác nhận an toàn; công khai các cơ sở vi phạm quy định về ATTP thuộc phạm vi quản lý để người tiêu dùng biết và lựa chọn thực phẩm an toàn.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Luật An toàn thực phẩm, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành có liên quan đến ATTP cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt việc quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thâm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm

thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị, hội chợ về xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm an toàn.

- Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Sở Y tế

- Chủ trì thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, hậu kiểm phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Y tế.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm; cung cấp tài liệu truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm đến các ngành, các địa phương trong các đợt cao điểm về an toàn thực phẩm. Tập huấn nâng cao kiến thức và thực hành về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng: người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý, người tiêu dùng,... Thông tin rộng rãi, dễ tiếp cận số điện thoại đường dây nóng và đầu mối tiếp nhận, xử lý tố giác, phản ánh của tổ chức/cá nhân về các hành vi vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và triển khai các đợt cao điểm ATTP nông, lâm, thủy sản trong năm 2024.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm nông, lâm, thủy sản và truy xuất nguồn gốc thực phẩm mất an toàn.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, hậu kiểm, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, ATTP thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh, vận chuyển các loại sản phẩm nông sản, thủy sản, nhất là thực phẩm chế biến ăn liền, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vi phạm về ATTP, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng không nhãn mác, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Tổ chức các hoạt động kết nối sản xuất với tiêu thụ, xúc tiến thương mại, truyền thông, quảng bá nông sản, thực phẩm an toàn của tỉnh ở trong nước và quốc tế.

- Triển khai các hoạt động thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất... ứng dụng thương mại điện tử, tham gia sàn thương mại điện tử nhằm mở rộng thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh, chú trọng các sản phẩm Ocop, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đặc trưng của tỉnh...

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị rà soát, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

5. Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn kiểm tra hàng hóa kinh doanh tại chợ đầu mối nhằm phòng chống gian lận thương mại, thực phẩm kém chất lượng.

- Tăng cường công tác phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát thường xuyên tại các điểm tập kết hàng hóa, chợ đầu mối, kho chứa hàng đông lạnh, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại về xuất xứ hàng hóa, việc niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết, phòng chống hàng nhập lậu và gian lận thương mại đối với sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn.

6. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thanh tra, kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp (rau, củ, quả và sản phẩm chế biến từ rau, củ, quả; thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt; thủy sản và các sản phẩm chế biến từ thủy sản) có dấu hiệu vi phạm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường trên địa bàn tỉnh:

+ Xây dựng và phát triển dịch vụ cung cấp, kết nối thông tin về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến, thị trường nông lâm thủy sản trong nước và quốc tế.

+ Xây dựng, vận hành trang thông tin điện tử về chất lượng, chế biến và phát triển thị trường phục vụ công tác quản lý, người dân và doanh nghiệp.

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh:

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố cung cấp thông tin đầy đủ về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản và truyền thông, quảng bá nông sản thực phẩm an toàn.

+ Thường xuyên theo dõi, cập nhật để đưa tin, bài và hình ảnh trong việc triển khai tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản; Giới thiệu, quảng bá nông sản, thủy sản an toàn, sản phẩm OCOP của tỉnh đến với người tiêu dùng.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp rà soát, hoàn thiện chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tạo môi trường thuận lợi và động lực cho người dân, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn, bền vững.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập hồ sơ xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm nông lâm thủy sản, đặc biệt là các sản phẩm được bảo hộ có gắn với chỉ dẫn địa lý.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương tổ chức tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, các hội viên của mình trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng các quy định trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn quản lý; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nhằm thay đổi hành vi, tập quán lạc hậu, không đảm bảo chất lượng, ATTP.

- Bố trí kinh phí thực hiện công tác đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng “Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2024” tại địa phương và tổ chức triển khai đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế và UBND các xã, phường, thị trấn hướng dẫn, thông kê, tổ chức ký cam kết đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ và thực hiện kiểm tra các nội dung đã cam kết của cơ sở sản xuất, kinh doanh không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đã được phân cấp quản lý tại Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

V. TỔNG HỢP, BÁO CÁO

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2024.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện (*trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện*). Báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. Thời gian gửi báo cáo thực hiện hàng tháng (trước ngày 17), 6 tháng (trước ngày 10/6), cả năm (trước ngày 10/12).

Trên đây là Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo LNVSATTP tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk;
- Các Sở, ngành: NN&PTNT, YT, CT, TC, CA tỉnh, TT&TT, KH&CN, NV;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên minh HTX tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CN và CTTĐT tỉnh;
- Các Phòng: KT, KGVX, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT (Q-07b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn